

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 – 2030” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Đề án) góp phần đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

- Đảm bảo đa số người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung được giao tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát huy vai trò của chính quyền các cấp, sự phối hợp liên ngành và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL. Kế thừa, phát triển và

nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang nhân dân và người dân, doanh nghiệp. Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

1.2. Xây dựng, phát hành các tài liệu, chương trình truyền thông đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Xây dựng, phát triển, tăng cường sử dụng nền tảng ứng dụng số hỗ trợ công tác quản lý và triển khai công tác PBGDPL với các tính năng chính, bao gồm: khảo sát trực tuyến, báo cáo, thống kê công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.2. Xây dựng, phát hành tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới (sổ tay điện tử, tờ gấp điện tử, tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật bằng hình ảnh, video, file âm thanh...) phù hợp với từng đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.3. Khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về PBGDPL do trung ương triển khai.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành trung ương.

3. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

3.1. Vận hành, cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung (*Sở Tư pháp hướng dẫn tổ chức thực hiện theo chỉ đạo, triển khai của Bộ Tư pháp sau khi Bộ xây dựng kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung hoàn chỉnh*).

3.2. Nâng cấp, phát triển Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình thành địa chỉ tập trung, chủ đạo trong cung cấp thông tin PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp.

a) Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập, sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Xây dựng tài liệu PBGDPL theo các phương thức hiện đại, đa dạng và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình và các trang mạng xã hội: Facebook, Zalo... giúp việc tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3.3. Phát triển, nâng cấp, vận hành, cập nhật thường xuyên chuyên trang Hỗ trợ doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình; chuyên mục Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3.4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác PBGDPL

Kết nối, tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có của các Bộ, cơ quan, tổ chức Trung ương, địa phương phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3.5. Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC)

Khai thác, sử dụng nền tảng học trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo (Sau khi có văn bản hướng dẫn, hội nghị tập huấn của Bộ Tư pháp).

3.6. Ứng dụng phần mềm để tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3.7. Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp

a) Triển khai thông tin, PBGDPL trên ứng dụng mạng xã hội (facebook, zalo...), nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Triển khai thông tin, PBGDPL trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn của trung ương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hoá và Thể thao; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về PBGDPL đang được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

4.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng các công cụ số được sử dụng phục vụ công tác PBGDPL để đảm bảo khả năng khai thác thông tin pháp luật của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số và sản xuất nội dung số trong PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4.3. Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

5.1. Khai thác hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, đồng thời khảo sát, nắm bắt nhu cầu để nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5.2. Tăng cường bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5.3. Đẩy mạnh hợp tác, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, chuyên gia về công nghệ thông tin tham gia, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến để ứng dụng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và hỗ trợ nguồn lực cho công tác này.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5.4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trung ương, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm

Tăng cường hợp tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, áp dụng các mô hình triển khai về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và giải pháp tiên tiến tại các bộ, ngành, các tỉnh, các doanh nghiệp có kết quả nổi bật để nghiên cứu áp dụng phù hợp với thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong thực hiện chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

7.1. Thường xuyên rà soát, đánh giá, cập nhật, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin; thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7.2. Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng an toàn thông tin cho nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm giảm thiểu rủi ro trong sử dụng, quản lý hệ thống PBGDPL số. Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

8.1. Tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Đề án, Kế hoạch bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp.

Thực hiện sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp. Chú trọng công tác hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện kiểm tra, đánh giá: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Thời gian thực hiện sơ kết, tổng kết: Theo quy định của Trung ương.

8.2. Thực hiện tôn vinh, khen thưởng, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch, Đề án

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Trung ương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản quy định về

chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Tham mưu việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án, Kế hoạch. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án, Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương và giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Bảo đảm hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và kho dữ liệu số về PBGDPL dùng chung.

- Cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường thời lượng, xây dựng các tin, bài, chuyên mục đầy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác PBGDPL.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương chỉ đạo, thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh thông minh, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Xây dựng, phát hành các tài liệu, ấn phẩm điện tử, chương trình truyền thanh, truyền hình đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội,... đầy mạnh tuyên truyền về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước nói chung và công tác PBGDPL nói riêng.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu pháp luật của học sinh, sinh viên.

6. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

7. Công an tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu của Tòa án với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận:

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

10. Các sở, ban, ngành

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung, Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình, rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (nội dung được lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hàng năm theo quy định).

11. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; triển khai các giải pháp cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; chú trọng bố trí, sử dụng nguồn lực, kinh phí thực hiện Kế hoạch lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL & TGPL- Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Báo và PTTH Ninh Bình;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP10.

NTT_VP10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức